

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội, QP-AN tháng 01 năm 2021

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Lĩnh vực kinh tế:

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản:

a. Nông nghiệp:

- Về trồng trọt:

Trong tháng, các địa phương đang tiến hành gieo trồng vụ Đông Xuân 2020-2021. Tính đến ngày 15/01/2021, cây lúa gieo cấy 13.900 ha, bằng 59,17% so với cùng kỳ năm trước; cây ngô gieo trồng 888 ha, bằng 63,93%; khoai lang 658 ha, bằng 66,26%; sắn 724 ha, bằng 41,80%; lạc 490 ha, bằng 44,87%; rau các loại 1.955 ha, bằng 85,07%; đậu các loại 111 ha, bằng 86,05%; hoa các loại 28 ha, bằng 82,35%; cây Ớt cay 180 ha, bằng 89,55%...

- Về chăn nuôi: Ước tính đến 31/01/2021, đàn trâu có 22.090 con, giảm 1,34% so với cùng thời điểm năm 2020; đàn bò có 56.550 con, tăng 0,62%; đàn lợn thịt có 135.000 con, tăng 67,08%; đàn gia cầm có 3.010 nghìn con, giảm 4,44%; trong đó: đàn gà 2.280 nghìn con, giảm 8,43%. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng tháng Một ước tính đạt 4.058 tấn, tăng 44,98% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: thịt lợn hơi 2.728 tấn, tăng 99,42%.

Từ đầu năm đến 14/01/2021, dịch tả lợn Châu Phi tái phát tại 2 xã của 2 huyện Hướng Hóa và Cam Lộ, với tổng số 59 con bị bệnh chết hoặc buộc tiêu hủy, trọng lượng tiêu hủy 1.652 kg. Đến nay, trên địa bàn tỉnh còn 10 xã có dịch tả lợn Châu Phi chưa qua 21 ngày của 5 huyện Gio Linh, Vĩnh Linh, Triệu Phong, Cam Lộ và Hướng Hóa.

b. Lâm nghiệp:

Đến nay, trên địa bàn tỉnh cơ bản đã hoàn thành trồng rừng tập trung theo kế hoạch năm 2020. Tháng 01/2021, số cây lâm nghiệp trồng phân tán ước tính đạt 28 nghìn cây, tăng 36,59% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng gỗ khai thác 67.898 m³, tăng 26,09%; sản lượng củi khai thác 10.532 ste, tăng 4,11%. Trong tháng không có vụ cháy rừng nào xảy ra.

c. Thủy sản

Trong tháng, sản xuất thủy sản phát triển bình thường. Tổng sản lượng thủy sản tháng Một ước tính đạt 2.133,5 tấn, tăng 0,59% so với cùng kỳ năm trước; trong đó sản lượng thủy sản nuôi trồng ước tính đạt 429 tấn, tăng 0,94%

so với cùng kỳ năm trước¹; Sản lượng thủy sản khai thác ước tính đạt 1.704,5 tấn, tăng 0,50% so với cùng kỳ năm trước².

1.2. Công nghiệp

- Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng Một ước tính giảm 3,95% so với tháng 12/2020 và tăng 9,50% so với cùng kỳ năm trước³.

- Một số sản phẩm chủ yếu tháng Một so với cùng kỳ năm trước tăng cao: dầu nhựa thông tăng 125,64%; lốp dùng cho xe máy, xe đạp tăng 65,89%; tấm lợp proximăng tăng 63,11%; ván ép tăng 34,29%; điện sản xuất tăng 19,81%; dăm gỗ tăng 18,85%... Một số sản phẩm tăng thấp: xi măng tăng 13,66%; nước hoa quả, tăng lực tăng 13,47%; tinh bột sắn tăng 12,11%; đá xây dựng tăng 11,93%; comple, quần áo tăng 11,75%; phân hóa học tăng 9,68%; gạch xây dựng bằng xi măng, bê tông tăng 5,45%; bia lon tăng 5,13%; săm dùng cho xe máy, xe đạp tăng 2,10%... Một số sản phẩm giảm: thủy hải sản chế biến giảm 1,33%; gạch xây dựng bằng đất sét nung giảm 1,83%; gỗ cưa hoặc xẻ giảm 2,43%; nước máy giảm 7,15%; điện thương phẩm giảm 9,85%..

1.3. Thương mại - Dịch vụ

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng Một ước tính đạt 2.869,42 tỷ đồng, tăng 2,41% so với tháng 12/2020 và giảm 0,89% so với cùng kỳ năm trước⁴.

- Chỉ số giá tiêu dùng tháng Một giảm 0,03% so với tháng 12/2020 và giảm 1,22% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá vàng tháng 01/2021 tăng 1,94% so với tháng 12/2020 và tăng 30,66% so với cùng kỳ năm trước; Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 01/2021 giảm 0,19% so với tháng 12/2020 và giảm 0,96% so với cùng kỳ năm trước.

- Doanh thu vận tải tháng Một ước tính đạt 147,57 tỷ đồng, tăng 0,20% so với tháng 12/2020 và tăng 2,60% so với cùng kỳ năm trước⁵. Số lượt hành khách vận chuyển tháng Một ước tính đạt 693,7 nghìn HK, giảm 3,20% so với tháng 12/2020 và giảm 2,81% so với cùng kỳ năm trước; số lượt hành khách luân chuyển 61.838,2 nghìn HK.km, giảm 3,54% và giảm 2%. Khối lượng hàng hoá vận chuyển tháng Một ước tính đạt 777,3 nghìn tấn, tăng 1,94% so với tháng 12/2020 và tăng 2,40% so với cùng kỳ năm trước; khối lượng hàng hoá luân chuyển 50.999,1 nghìn tấn.km, tăng 4,72% và tăng 5,56%.

¹ Trong đó: cá 289 tấn, tăng 0,35%; tôm 140 tấn, tăng 2,19%.

² Trong đó: cá 1.081 tấn, tăng 0,65%; thủy sản khác 596 tấn, tăng 0,17%

³ So với cùng kỳ năm trước ngành khai khoáng giảm 2,87%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 11,76%; sản xuất và phân phối điện tăng 7,10%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 6,05%.

⁴ Trong đó: doanh thu bán lẻ hàng hóa ước tính đạt 2.517,46 tỷ đồng, chiếm 87,73% tổng mức và giảm 0,97%; Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống ước tính đạt 248,35 tỷ đồng, chiếm 8,66% tổng mức và tăng 3,18%; Dịch vụ du lịch lữ hành không phát sinh doanh thu; Doanh thu dịch vụ khác ước tính đạt 103,60 tỷ đồng, chiếm 3,61% tổng mức và giảm 6,10% so với cùng kỳ năm trước.

⁵ Trong đó: doanh thu vận tải hành khách 28,12 tỷ đồng, giảm 2,04% và giảm 4,35%; doanh thu vận tải hàng hóa 98,45 tỷ đồng, tăng 1,85% và tăng 4,18%; doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải 21 tỷ đồng, giảm 4,12% và tăng 5,36%

- Số lượt khách lưu trú tháng Một ước tính đạt 18.177 lượt, giảm 9,38% so với tháng 12/2020 và giảm 9,95% so với cùng kỳ năm trước; số ngày khách lưu trú 14.272 ngày khách (chỉ tính khách ngủ qua đêm), giảm 9,63% và giảm 55,41%.

1.4. Tài chính, ngân hàng

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn từ đầu năm đến ngày 18/01/2021 đạt 73,65 tỷ đồng, đạt 2,13% dự toán địa phương và bằng 45,90% cùng kỳ năm trước; trong đó: thu nội địa 55,57 tỷ đồng⁶, đạt 1,87% dự toán địa phương và bằng 39,25% cùng kỳ năm trước; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 18,09 tỷ đồng, đạt 3,77% dự toán địa phương và bằng 96,25% cùng kỳ năm trước.

- Tổng chi ngân sách địa phương từ đầu năm đến 18/01/2021 đạt 32,13 tỷ đồng, đạt 0,35% dự toán địa phương và bằng 5,91% cùng kỳ năm trước; trong đó: chi đầu tư phát triển chưa phát sinh; chi thường xuyên 30,65 tỷ đồng, đạt 0,63% dự toán địa phương và bằng 8,32% cùng kỳ năm trước⁷.

- Lãi suất trên địa bàn tỉnh trong tháng cơ bản ổn định so với tháng 12 năm 2020, thị trường tiền tệ ổn định. Từ đầu năm đến 15/01/2021, huy động vốn trên địa bàn đạt 25.777 tỷ đồng, giảm 580 tỷ đồng với tỷ lệ giảm 2,2% so với cuối năm 2020; Tổng dư nợ cho vay đối với nền kinh tế đạt 36.425 tỷ đồng, giảm 253 tỷ đồng với tỷ lệ giảm 0,69% so với cuối năm 2020⁸; Nợ xấu là 672 tỷ đồng, chiếm 1,85% tổng dư nợ.

1.5. Đầu tư

- Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng Một ước tính đạt 169,47 tỷ đồng, bằng 4,59% kế hoạch vốn năm 2021 và tăng 1,96% so với cùng kỳ năm trước⁹.

Theo báo cáo của KBNN tỉnh, đến 31/12/2020, giải ngân 2.967 tỷ đồng, đạt 80,3% kế hoạch; trong đó: vốn ngân sách địa phương quản lý thực hiện 2.742 tỷ đồng, đạt 78,8% KH năm.

- Trong tháng, có 8 dự án được cấp giấy chấp thuận chủ trương đầu tư và chứng nhận đầu tư với tổng vốn đầu tư là 114.272.260.667 đồng; trong đó có 1 dự án do UBND tỉnh cấp Giấy chấp thuận chủ trương đầu tư với số vốn 10 tỷ

⁶ Trong thu nội địa, một số khoản thu lớn như: thu tiền sử dụng đất 20,59 tỷ đồng, bằng 63,11% cùng kỳ năm trước; thu ngoài quốc doanh 10,03 tỷ đồng, bằng 20,09%; lệ phí trước bạ 6,73 tỷ đồng, bằng 40,76%; thuế thu nhập cá nhân 6,42 tỷ đồng, bằng 97,37%...

⁷ Trong chi thường xuyên, một số khoản chi lớn như: chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề 9,14 tỷ đồng, bằng 4,86% cùng kỳ năm trước; chi sự nghiệp đảm bảo xã hội 8,24 tỷ đồng, bằng 27,79%; chi sự nghiệp văn hóa thông tin 6,43 tỷ đồng, bằng 77,73%; chi quản lý hành chính 4,79 tỷ đồng, bằng 4,71%...

⁸ Trong đó: Dư nợ cho vay ngắn hạn đạt 16.604 tỷ đồng, giảm 219 tỷ đồng (giảm 1,3%) so với cuối năm 2020 và chiếm tỷ trọng 45,58%/ tổng dư nợ; dư nợ cho vay trung, dài hạn đạt 19.821 tỷ đồng, giảm 34 tỷ đồng với tỷ lệ giảm 0,17% so với cuối năm 2020 và chiếm tỷ trọng 54,42%/ tổng dư nợ.

⁹ Bao gồm: vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 139,68 tỷ đồng, bằng 4,52% kế hoạch và tăng 12,35%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 29,37 tỷ đồng, bằng 5,30% kế hoạch và giảm 18,86%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã 0,42 tỷ đồng, bằng 0,88% kế hoạch và giảm 92,62%.

đồng; 7 dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đầu tư với số vốn 104.272.260.667 đồng

1.6. Phát triển doanh nghiệp

Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 19/01/2021, toàn tỉnh có 32 doanh nghiệp và 15 đơn vị trực thuộc đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký là hơn 223 tỷ đồng, tăng 113% về số doanh nghiệp đăng ký so với cùng kỳ năm 2020, số vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp đạt hơn 6,9 tỷ đồng; có 71 lượt doanh nghiệp thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi (thay đổi vốn điều lệ, mở rộng ngành nghề kinh doanh, địa chỉ, tên, thành viên....); tăng 6% so với cùng kỳ năm 2020. Số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động là 80 doanh nghiệp, tăng 23 với cùng kỳ năm 2020; số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động sản xuất, kinh doanh là 12 doanh nghiệp, tăng 20% so với cùng kỳ năm 2020.

2. Về lĩnh vực Văn hóa - Xã hội:

2.1. Lao động, Thương binh và xã hội:

- Về dạy nghề, việc làm và an toàn lao động:

Kết quả giải quyết việc làm tháng 01 năm 2021: 842 lao động, trong đó: việc làm trong tỉnh: 750 lao động; việc làm ngoài tỉnh: 50 lao động; việc làm ngoài nước: 42 lao động (chia theo các thị trường: Đài Loan: 15 lao động; Nhật Bản: 27 lao động).

- Về công tác giảm nghèo bền vững:

Trong tháng, UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2020. Chỉ đạo hướng dẫn các địa phương đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp giảm nghèo năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

- Về Thương binh - Liệt sỹ và người có công:

Trong tháng, UBND tỉnh đã tổ chức tặng quà, thăm hỏi cho các đối tượng chính sách; hướng dẫn các địa phương tặng quà Chủ tịch nước cho đối tượng chính sách Người có công nhân dịp Tết Nguyên đán năm 2021. Đã tập trung giải quyết 298 hồ sơ chế độ người có công các loại¹⁰.

Trả lời 05 trường hợp đơn thư hỏi về các chế độ, chính sách trong lĩnh vực người có công; tiếp đón, hướng dẫn và trả lời 150 lượt đối tượng đến trực tiếp tại phòng hỏi về chính sách.

- Công tác bảo trợ xã hội:

¹⁰ Trong đó: 18 trường hợp trợ cấp hàng tháng; 212 trường hợp hưởng trợ cấp 1 lần; 05 trường hợp giới thiệu đến Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh Quảng Trị giám định người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con liệt sỹ tàn tật để xác định tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do bệnh tật; giải quyết 07 hồ sơ Ưu đãi giáo dục; di chuyển 03 hồ sơ người có công với cách mạng đi và đến; đính chính, bổ sung thông tin trong 12 hồ sơ người có công; thực hiện cấp mới, cấp lại thẻ, giấy chứng nhận các loại cho 10 trường hợp; trình Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội cấp lại 31 Bằng Tổ quốc ghi công.

Chỉ đạo triển khai, tổng hợp nắm tình hình đời sống của Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Tổ chức Chương trình “Nối vòng tay nhân ái năm 2021”; tổ chức tặng quà và thăm hỏi các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu.

- *Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới:*

Xây dựng Kế hoạch trọng tâm công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em và Bình đẳng giới năm 2021, triển khai kế hoạch đến các đơn vị, địa phương. Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, địa phương trong việc phát hiện, hỗ trợ, can thiệp đối với trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo Nghị định 56/NĐ-CP và Luật trẻ em 2016. Xây dựng kế hoạch hợp tác với tổ chức Tầm nhìn thế giới và Plan về triển khai các hoạt động dự án BVTE và Bình đẳng giới năm 2021.

2.2. Y tế

- *Tình hình dịch bệnh:* Trong tháng, trên địa bàn tỉnh có 759 trường hợp mắc bệnh cúm, giảm 12,05% so với cùng kỳ năm trước; 11 trường hợp mắc bệnh lý Amip, giảm 26,67%; 26 trường hợp mắc bệnh lý trực trùng, giảm 35%; 01 trường hợp mắc bệnh quai bị, giảm 92,31%; 03 trường hợp mắc bệnh thủy đậu, giảm 84,21%; 107 trường hợp mắc bệnh tiêu chảy, tăng 0,94%; 13 trường hợp mắc bệnh viêm gan virus, tăng 333,33%; 27 trường hợp mắc bệnh sốt xuất huyết, giảm 94,19%. Không có trường hợp tử vong do dịch bệnh...

- *Tình hình nhiễm HIV/AIDS:* Trong tháng, đã phát hiện thêm 02 trường hợp nhiễm HIV mới. Tính đến nay, số người nhiễm HIV còn sống tại Quảng Trị là 253 người (số trẻ em dưới 15 tuổi nhiễm HIV là 11 trẻ, số bà mẹ mang thai nhiễm HIV sinh con là 39 bà mẹ). Số bệnh nhân tử vong do AIDS toàn tỉnh tính đến thời điểm trên là 98 người.

- Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không có vụ ngộ độc thực phẩm lớn nào xảy ra; chỉ xảy ra một số vụ ngộ độc thức ăn nhẹ đã được kịp thời cứu chữa.

2.3. Giáo dục và Đào tạo

Trong tháng, đã chỉ đạo, hướng dẫn triển khai hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm trong học kỳ I. Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh cấp tiểu học, kết quả 242/242 đạt 100% giáo viên dự thi được công nhận Danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

Chỉ đạo tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày học sinh, sinh viên 09/01. Xây dựng kế hoạch phối hợp với Công đoàn Giáo dục Việt Nam tổ chức chương trình “Tết sum vầy - Trao yêu thương” năm 2021 cho cán bộ, nhà giáo, người lao động và học sinh tại các xã Hướng Phùng, Hướng Việt, Hướng Lập.

2.4. Hoạt động Văn hóa, Thể dục - Thể thao

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan chào mừng Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, kỷ niệm 91 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2021), mừng Xuân Tân Sửu 2021;

Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2021; Năm an toàn giao thông 2021....

Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân Tân Sửu 2021; Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 48-CT/TW ngày 09/12/2020 của Ban Bí thư về việc tổ chức Tết năm 2021 và Chỉ thị 44/CT-TTg ngày 21/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 về hoạt động nghệ thuật biểu diễn; Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tổ chức hoạt động thể dục thể thao mừng Đảng, mừng Xuân Tân Sửu năm 2021; Tập trung công tác đào tạo và huấn luyện các đội tuyển thể thao thành tích cao. Phối hợp với Liên đoàn Quần vợt tỉnh Quảng Trị tổ chức thành công giải 3 Tennis chào mừng 91 năm ngày thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam, mừng Xuân Tân Sửu - 2021.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp kinh doanh du lịch triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, đồng thời khôi phục các hoạt động kinh doanh du lịch đón chào năm mới 2021 và Tết Tân Sửu. Thực hiện liên kết, hợp tác du lịch với các tỉnh bạn; Tổ chức khảo sát các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh để xây dựng sản phẩm du lịch mới. Tổng lượng du khách đến Quảng Trị trong tháng 01/2021 ước đạt khoảng 108.000 lượt khách, trong đó, khách chuyên ngành ước đạt 840.000 lượt, chủ yếu là khách du lịch nội địa đến công tác và đến các điểm di tích trên địa bàn tỉnh. Doanh thu du lịch xã hội ước đạt 103 tỷ đồng (giảm 11,2% so với cùng kỳ năm 2020); trong đó doanh thu lưu trú của các doanh nghiệp du lịch chuyên ngành ước đạt 26 tỷ đồng (giảm 27,7% so với cùng kỳ năm 2020).

3. Thông tin - Truyền thông

- Triển khai có hiệu quả Chương trình hành động số 161-CTHĐ/TU ngày 19/8/2019 của BTV Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược An ninh mạng quốc gia. Triển khai Kế hoạch số 5884/KH-UBND ngày 21/12/2020 của UBND tỉnh về việc ứng dụng công nghệ thông tin phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025 như: triển khai và khai trương Trung tâm IOC tỉnh; triển khai thử nghiệm 3 Trung tâm SOC; chuẩn bị điều kiện sẵn sàng khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia dân cư.

- Tính đến hết tháng 12/2020 trên địa bàn tỉnh có 174 điểm cung cấp dịch vụ bưu chính. Bán kính phục vụ bình quân 2,914 km/1 điểm phục vụ. Tổng số thuê bao điện thoại đến cuối tháng 12/2020: 653.559 thuê bao, tăng 39.714 thuê bao so với tháng trước, đạt mật độ 102,5 thuê bao/100 dân. Tổng số thuê bao Internet cố định bằng rộng là 96.008 thuê bao (tăng 1.201 thuê bao), đạt mật độ

15 thuê bao/100 dân. Tổng số thuê bao băng rộng di động tháng 12/2020 là: 411.234 thuê bao. Tổng số trạm thu phát sóng điện thoại di động (BTS) đang hoạt động trên địa bàn tỉnh là 2.443 trạm (811 trạm 2G, 1064 trạm 3G, 858 trạm 4G). Tổng số thuê bao truyền hình trả tiền tháng 12/2020: 72.223 thuê bao (tăng 876 thuê bao).

4. Tài nguyên và Môi trường

Tiếp nhận và thẩm tra 24 hồ sơ giao đất, thuê đất; 11 hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các tổ chức. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 564 hồ sơ của các cá nhân¹¹. Hồ sơ thuộc thẩm quyền Sở TN&MT: Tiếp nhận 1.748 hồ sơ, trong đó: đã xử lý 1.627 hồ sơ, đang trong thời hạn xử lý 107 hồ sơ và chuyển trả lại để bổ sung hoàn thiện 14 hồ sơ. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất: Tiếp nhận và giải quyết cho 1.241 hồ sơ tại các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai cấp huyện.

Phê duyệt bổ sung 15 công trình, dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của các huyện: Gio Linh, Hướng Hóa và Đakrông. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác bồi thường GPMB, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các dự án Khu đô thị: Bắc sông Hiếu, Nam Đông Hà GD3, Tái định cư Nam Đông Hà GD1, dự án REGTA, Khu đô thị phía Đông đường Thành Cổ...

Thực hiện chuyên mục phát sóng trên Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh trong tháng 01 với chủ đề “Quảng Trị - Tích cực phát triển năng lượng tái tạo gắn với bảo vệ môi trường”.

Trong tháng, đã phát hiện và xử lý 12 vụ vi phạm về môi trường, giảm 69,23% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do vi phạm về xử lý chất thải; số tiền xử phạt 35 triệu đồng, giảm 72,95%.

5. Thanh tra

Trong tháng, các đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tiến hành 06 cuộc thanh tra kinh tế xã hội tại 06 đơn vị (05 cuộc từ kỳ trước chuyển sang; 01 cuộc triển khai trong kỳ). Kết thúc thanh tra tại đơn vị 02 cuộc; đã ban hành kết luận thanh tra 01 cuộc.

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ với tổng số 42 lượt/77 người/42 vụ việc¹².

6. Công tác đối ngoại

- Trong tháng 01/2020, tỉnh đã tổ chức đón tiếp 04 đoàn với 12 lượt người đến thăm và làm việc tại tỉnh Quảng Trị, gồm: đoàn Văn phòng Hợp tác quốc phòng Hợp chủng quốc Hoa Kỳ-ODC; đoàn Đại sứ quán Hoa Kỳ, đoàn Đại sứ

¹¹ Đã xử lý đúng thời hạn 557 hồ sơ; chậm trễ 07 hồ sơ (Chi nhánh Gio Linh: 04 hồ sơ; Chi nhánh Đông Hà: 03 hồ sơ).

¹² Tiếp thường xuyên tại các đơn vị 11 lượt/11 người/11 vụ việc; tiếp định kỳ và đột xuất gồm 31 lượt/66 người/31 vụ việc)

quán Ireland, đoàn Plan International; không có đoàn đi công tác, học tập ở nước ngoài.

- Triển khai các hoạt động, chương trình, dự án Phi Chính phủ nước ngoài về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khắc phục hậu quả bom mìn, hợp tác trong lĩnh vực y tế, cứu trợ cộng đồng...

- Tiếp tục triển khai các chương trình, hoạt động hợp tác quốc tế đã ký kết Biên bản thỏa thuận giữa UBND tỉnh và các tổ chức. Trong tháng, tỉnh đã vận động được 03 dự án phi chính phủ nước ngoài với giá trị viện trợ là 350,000 USD phục vụ nhu cầu khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh, viện trợ khẩn cấp tại địa phương.

7. Tình hình an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ

- Theo báo cáo của Ban an toàn giao thông tỉnh, trong tháng 01/2021 (Từ 15/12/2020 đến 14/01/2021), trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 20 vụ tai nạn giao thông, làm chết 09 người, bị thương 19 người; so với cùng kỳ năm trước số vụ tai nạn giao thông tăng 81,82%, số người chết giảm 10%, số người bị thương tăng 280%. Trong tất cả các vụ tai nạn giao thông trong tháng 01/2021, đường bộ xảy ra 19 vụ, làm chết 08 người, bị thương 19 người; đường sắt xảy ra 01 vụ, làm chết 01 người.

- Trong tháng, xảy ra 03 vụ cháy, bằng cùng kỳ năm trước; làm 02 người chết; ước tính giá trị thiệt hại 15 triệu đồng, giảm 87,70%.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 02 NĂM 2021

Bên cạnh việc tập trung triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ; Kết luận số 05-KL/TU ngày 03/12/2020 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 83/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Chương trình công tác trọng tâm năm 2021 của UBND tỉnh; Yêu cầu các Sở, Ban ngành và địa phương thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Chỉ đạo sản xuất vụ Đông Xuân, quan tâm chăm lo công tác phòng trừ sâu bệnh, dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi; Tiếp tục theo dõi diễn biến thời tiết để phòng chống rét có hiệu quả cho đàn gia súc, gia cầm.

- Triển khai thực hiện các nội dung cam kết của người đứng đầu và Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2021;

- Tập trung thực hiện tốt Chỉ thị của Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về tổ chức Tết Nguyên đán Tân Sửu, đặc biệt là theo dõi, nắm tình hình đời sống của Nhân dân trên địa bàn tỉnh trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán và kỳ giáp hạt năm 2021 để kịp thời tham mưu UBND tỉnh các phương án hỗ trợ cho hộ gia đình gặp hoàn cảnh khó khăn.

- Triển khai, hướng dẫn tổ chức Đại hội Thể dục Thể thao các cấp và Đại hội Thể dục Thể thao tỉnh Quảng Trị lần thứ VIII, năm 2021 - 2022.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ ứng dụng và nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2025.

- Tiếp tục vận động các tổ chức, dự án PCPNN, các nhà tài trợ quốc tế hỗ trợ khắc phục hậu quả bão lụt tại tỉnh. /.

Nơi nhận:

- VP. Chính phủ (2b); VP Quốc hội;
- VP. Chủ tịch nước;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 4;
- T. vụ Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, Đoàn thể;
- Huyện-Thị-Thành ủy; HĐND, UBND cấp huyện;
- Chánh, PVP, CV;
- Website tỉnh;
- Lưu: VT, TH(D).

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Cảnh Hưng